

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103 /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 25-10-2021

V/v "Tranh chấp ly hôn"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Thanh Phú

Bà Nguyễn Thị Mai Phương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Minh Thư -Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*  
Bà Đỗ Thị Hồng Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106A/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị Hồng D**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ. Xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: Ông **Nam Ngoc Nguyen**, sinh năm 1967

Địa chỉ: 1921 South 46<sup>TH</sup> Street Macllen, TX 78503, Hoa Kỳ. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Bùi Thị Hồng D trình bày và yêu cầu:*

Bà và ông Nam Ngoc Nguyen tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện V vào ngày 12/6/2017. Sau khi kết hôn, bà có tham dự cuộc phỏng vấn xin thị thực định cư tại Mỹ vào ngày 21/9/2018 nhưng trượt phỏng vấn và không được cấp Thị thực định cư tại Mỹ, dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, ông Nam Ngoc Nguyen bỏ về Mỹ cho đến nay đã hơn 03 năm không còn liên lạc với nhau.

Nay bà yêu cầu được ly hôn với ông Nam Ngoc Nguyen, về con chung và tài sản không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Do bị đơn là ông Nam Ngoc Nguyen vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không rõ ý kiến.*

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa thể hiện, những người tiến hành tố tụng, đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, do hai bên bất đồng quan điểm, thời gian ly thân dài nên đề nghị cho bà Diệp được ly hôn với ông Nam Ngoc Nguyen.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà D khởi kiện xin ly hôn với ông Nam Ngoc Nguyen cư trú tại Hoa Kỳ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà D đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Nam Ngoc Nguyen đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. Trên cơ sở đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà D và ông Nam Ngoc Nguyen là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, tình cảm không còn, dẫn đến vợ chồng ly thân, không còn liên lạc với nhau hơn 03 năm nên không thể hàn gắn được. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà D và ông Nam Ngoc Nguyen không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho bà D được ly hôn với ông Nam Ngoc Nguyen, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà D khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu khởi kiện của đương sự.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và lệ phí ủy thác, nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Hồng D

- Về hôn nhân: cho bà Bùi Thị Hồng D được ly hôn với ông Nam Ngoc Nguyen.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà D trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Bùi Thị Hồng D chịu 300.000đ, nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 000168 ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Diệp đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Về chi phí tố tụng khác: Bà D phải chịu 200.000đ lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 200.000đ theo biên lai thu số 0005058 ngày 07/01/2021 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Ngoài ra, Bà D còn phải chịu Chi phí ủy thác ra nước ngoài. Ghi nhận bà D đã nộp đủ chi phí tố tụng

4. *Về quyền kháng cáo*: Bà D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Nam Ngoc Nguyen được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TPCT;
- Cục THA DS TPCT;
- UBND huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quyền**